

KẾ HOẠCH**thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026
của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam**

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (*viết tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với phát triển văn hoá trên địa bàn tỉnh. Phát triển toàn diện văn hoá, con người Sơn La trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; phát huy truyền thống yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần tự chủ, tự cường dân tộc, đề cao đạo đức, tài năng, sức sáng tạo và khát vọng cống hiến vì sự phồn vinh, văn minh, hạnh phúc của Nhân dân Sơn La trong kỷ nguyên mới.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải bám sát nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW, bảo đảm tính khả thi, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

3. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức triển khai đồng bộ, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW để phát triển văn hóa thực sự trở thành nền tảng vững chắc, sức mạnh nội sinh để tiếp tục thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển xanh, nhanh, bền vững.

II- MỤC TIÊU**1. Đến năm 2030****1.1. Mục tiêu chung**

Xây dựng văn hoá Sơn La đậm đà bản sắc dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, là động lực, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm ổn định chính trị, thúc đẩy kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng tỉnh Sơn La phát triển xanh, nhanh, bền vững. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; tiếp tục duy trì, bảo tồn gắn liền với phát triển di sản văn hoá phi vật thể của các dân tộc trong tỉnh; phát triển các ngành công nghiệp văn hoá; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hoá, nghệ thuật sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hoá; xây dựng tỉnh Sơn La trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và toàn quốc.

1.2. Chỉ tiêu cụ thể

- Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá trên địa bàn toàn tỉnh, bảo đảm 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hoá đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hoá của người dân ở cơ sở và cán bộ, chiến sĩ, 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Phân đầu hoàn thành việc số hoá 100% các di sản văn hoá đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.

- 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.

- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá theo đúng chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Ban hành 01-02 cơ chế, chính sách về hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Thực hiện chủ trương xã hội hoá văn hoá đúng hướng, hiệu quả; đấu tranh khắc phục khuynh hướng "thương mại hoá", chỉ coi trọng, đề cao một chiều lợi ích kinh tế trong hoạt động văn hoá, coi nhẹ lợi ích xã hội, nhân văn.

- Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hoá đóng góp 0,7 % GRDP; hình thành ít nhất 01 thương hiệu cấp tỉnh về công nghiệp văn hoá (*dự kiến Tuần Văn hóa - Du lịch Mộc Châu*) trong các lĩnh vực có tiềm năng, như: Nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hoá,...

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và các tỉnh liên quan hoàn thiện hồ sơ, lộ trình đề nghị UNESCO ghi danh đối với di sản có đủ điều kiện.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Xây dựng và phát triển nền văn hoá Sơn La, trong đó con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực của phát triển; các giá trị văn hoá giữ vai trò nền tảng, chuẩn mực và được thấm thấu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Khẳng định vị thế văn hoá của tỉnh, là điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật cấp khu vực và toàn quốc với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Công nghiệp văn hoá, kinh tế sáng tạo thực sự trở thành trụ cột của phát triển bền vững, phân đầu đóng góp 0,9 % GRDP.

- Đăng cai và tổ chức từ 05 - 07 hoạt động văn hoá cấp khu vực và toàn quốc; phân đầu thêm 01 di sản văn hoá được UNESCO công nhận, ghi danh.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh và động lực đột phá của văn hóa trong phát triển đất nước; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa. Đề cao vai trò con người là trung tâm,

chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển. Tạo điều kiện thuận lợi, huy động nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa.

- Chú trọng yếu tố văn hóa trong các quy hoạch, từng giai đoạn hoạch định, đánh giá tác động, ban hành và thực thi chính sách phát triển từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường bảo đảm đồng bộ, tương hỗ với các chính sách, giải pháp đột phá về kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số.

- Tuyên truyền thường xuyên, liên tục, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng về vai trò, vị trí của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước, của tỉnh; mục tiêu, các chính sách, giải pháp đột phá của Nhà nước, của tỉnh về phát triển văn hóa. Ưu tiên sử dụng các hình thức truyền thông hiện đại, tầm bao phủ rộng, đặc biệt là truyền thông số.

- Xây dựng môi trường thông tin trong sạch, định hướng thị hiếu lành mạnh, tiến bộ, quảng bá bản sắc văn hóa Sơn La. Trong đó văn nghệ sĩ, trí thức, người làm công tác văn hóa, doanh nhân, nghệ nhân, người có uy tín giữ vai trò quan trọng, gương mẫu đi đầu, là hạt nhân lan tỏa.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa

Tiếp tục rà soát xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, liên thông giữa pháp luật về văn hoá với pháp luật liên quan; giữa chính sách văn hoá với các chính sách về giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh; cơ chế, chính sách về bảo tồn di sản, phát triển văn học nghệ thuật, thiết chế văn hóa cơ sở, xã hội hóa văn hóa, đãi ngộ văn nghệ sĩ, nghệ nhân, người làm công tác văn hóa; cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với sản phẩm, chương trình văn hóa phục vụ nhiệm vụ chính trị; cơ chế khuyến khích phát triển công nghiệp văn hóa, sản phẩm sáng tạo, kinh tế số trong lĩnh vực văn hóa, truyền dạy và phát huy giá trị văn hoá truyền thống...

3. Chú trọng xây dựng con người Sơn La phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, văn minh

- Lấy xây dựng nhân cách con người làm trọng tâm để định hướng hoạt động văn hoá, giáo dục, khoa học vào mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ; giúp con người nâng cao trí tuệ, tự hoàn thiện nhân cách, hình thành thế giới quan khoa học, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ. Đặt giáo dục đạo đức và văn hoá lên hàng đầu trong các cơ sở giáo dục từ bậc mầm non. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong việc hình thành và hoàn thiện nhân cách con người, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; Kết luận số 335-KL/TU ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển văn hoá, con người Sơn La giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Xây dựng con người Sơn La với các phẩm chất cơ bản "*Yêu nước, đoàn kết, nhân ái, trung thực, nghị lực, thân thiện, cần cù, sáng tạo, khát vọng vươn lên*".

- Phát huy văn hoá nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hoá trong Đảng và hệ thống chính trị. Chấn chỉnh, hạn chế, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, suy thoái về đạo đức, lối sống, các biểu hiện thực dụng, "*lợi ích nhóm*" trong hoạt động văn hoá.

- Triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hoá (*dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học*), hệ giá trị quốc gia (*hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*), hệ giá trị gia đình (*âm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh*), chuẩn mực con người Việt Nam (*yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo*).

- Triển khai thực hiện Quyết định số 423/QĐ-BVHTTDL ngày 05/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về ban hành bộ quy tắc ứng xử văn hoá trên môi trường số. Xây dựng môi trường thông tin số lành mạnh, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân trong không gian số.

- Phát triển văn hoá cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng cộng đồng văn hoá cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp; lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hoá, người dân làm chủ thể và trung tâm.

- Xây dựng thể trận văn hoá gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Kiên quyết xử lý thông tin xấu độc, phản văn hoá, tin giả trên mạng xã hội và phương tiện thông tin khác.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Phong trào "*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030*"; thúc đẩy văn hóa đọc trong các tầng lớp Nhân dân.

- Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách; giáo dục lịch sử, truyền thống dân tộc; tăng cường giáo dục thẩm mỹ, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho thanh thiếu nhi, học sinh; gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, nhằm mục tiêu phát triển con người Việt Nam toàn diện.

- Ban hành quy định, quy tắc ứng xử; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện trong các cơ sở giáo dục, đặc biệt là ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Khai thác và phát huy những tiềm năng, thế mạnh của văn hóa dân tộc; huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phát triển công nghiệp văn hóa, tham gia sáng tạo sản phẩm văn hóa.

- Thực hiện tốt chính sách tín ngưỡng và tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc; kiên quyết ngăn chặn việc lợi dụng chính sách tự do tôn giáo, tự do tín ngưỡng để hoạt động phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình thi đua "*Mỗi xã, phường có một mô hình hay, cách làm hiệu quả phát huy hệ thống thiết chế, văn hoá, thể thao cơ sở*" gắn với tổ chức giao lưu, liên hoan đề tôn vinh, phát huy các mô hình.

- Chỉ đạo thực hiện các hoạt động hưởng ứng "*Ngày Văn hóa Việt Nam - 24/11*".

4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

- Chuẩn hóa và số hóa toàn diện di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm sai phạm các hoạt động, sản phẩm văn hóa độc hại; xuyên tạc lịch sử; đi ngược lại thuần phong mỹ tục; vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nhằm bảo vệ an ninh văn hóa trên không gian mạng và chủ quyền văn hóa số.

- Ứng dụng công nghệ số trong giám sát, định hướng nội dung văn hoá trực tuyến; phát triển dịch vụ văn hoá số gắn với cơ chế quản lý phù hợp, hiệu quả. Triển khai nền tảng phân phối nội dung số, công cụ bảo vệ bản quyền, ứng dụng phân tích dữ liệu, công nghệ số trong một số lĩnh vực của văn hoá.

- Chủ động thích ứng với sự phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong phát triển văn hoá. Xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hoá tỉnh Sơn La, triển khai các nền tảng số dùng chung; phát triển nội dung số, hạ tầng văn hoá số của tỉnh. Kết nối với hạ tầng dữ liệu văn hoá quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia. Phát triển hạ tầng số, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (*AI*), dữ liệu lớn (*Big Data*), chuỗi khối (*Blockchain*)... trong sản xuất, phân phối, tiêu dùng văn hoá và quản lý văn hoá. Xây dựng thiết chế “*văn hoá số*”, “*bảo tàng mở*”, “*nhà hát di động*”, “*thư viện số*” thân thiện với mọi lứa tuổi.

- Tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và các quyền liên quan nhất là trên không gian mạng và môi trường kỹ thuật số.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hoá bảo đảm đơn giản, thuận tiện, minh bạch.

5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm, nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hóa

- Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực văn hoá mang bản sắc Sơn La, gắn kết hoạt động nghiên cứu, sáng tác, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hoá với khởi nghiệp sáng tạo và ứng dụng công nghệ mới; tổ chức, tham gia các chương trình, cuộc thi và liên hoan sáng tạo văn hoá - công nghệ cấp quốc gia, khu vực.

- Thúc đẩy các mô hình sản xuất nông nghiệp không phát thải, ứng dụng công nghệ cao để bảo vệ hệ sinh thái bền vững. Gắn kết chặt chẽ việc xây dựng văn hóa với nhiệm vụ tôn trọng, bảo vệ môi trường sinh thái và đa dạng sinh học. Nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật và trách nhiệm xã hội về bảo vệ môi trường từ quy mô gia đình đến cộng đồng.

- Nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; bảo đảm yếu tố văn hóa và bảo vệ môi trường được lồng ghép xuyên suốt, thấm sâu vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa hệ thống dữ liệu về di sản nông nghiệp, các làng nghề truyền thống và tài nguyên môi trường nhằm nâng cao năng lực quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên môn cao và phong cách làm việc chuyên nghiệp. Chú trọng giáo dục hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong các đơn vị thuộc ngành.

- Phát triển sản phẩm văn hóa đặc trưng, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm mang bản sắc dân tộc; phát huy vai trò của doanh nghiệp trong đầu tư, liên kết sản xuất - tiêu thụ và mở rộng thị trường cho sản phẩm địa phương.

- Tôn vinh nghệ nhân và khuyến khích truyền dạy nghệ, nhằm bảo tồn tri thức truyền thống cho thế hệ trẻ; gắn bảo tồn văn hóa với du lịch và sinh kế cộng đồng, phát triển du lịch nông nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa

- Triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 486/QĐ-TTG ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phát triển các sản phẩm du lịch mang bản sắc văn hóa địa phương gắn với các vùng nông nghiệp đặc sản, đảm bảo tiêu chí xanh, sạch và giảm rác thải.

- Lồng ghép bảo tồn di sản văn hóa vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội gắn với sinh kế cộng đồng tại nông thôn.

- Phối hợp lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 để đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch tại các vùng nông nghiệp trọng điểm.

- Xây dựng các sản phẩm du lịch nông thôn gắn với bảo tồn văn hóa và phát triển sản phẩm OCOP, hình thành các chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp đặc sắc.

- Xây dựng thương hiệu địa phương bằng việc phát triển những sản phẩm, dịch vụ văn hoá độc đáo, giàu bản sắc; từng bước hình thành thương hiệu của tỉnh. Định vị và quảng bá thương hiệu của tỉnh đến bạn bè trong nước và quốc tế mang đậm bản sắc văn hoá, con người Sơn La.

7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực chuyên sâu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong văn hoá và đội ngũ sáng tạo nội dung số; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo,

quản lý, công chức, viên chức, người lao động, nhất là cán bộ chủ chốt và những người làm công tác văn hoá, nghệ thuật ở địa phương.

- Nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, đặc biệt là di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số; gắn bảo tồn với giáo dục, du lịch và phát triển kinh tế địa phương.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao du lịch tại tỉnh; tích cực tham gia các chương trình, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch cấp khu vực, trung ương tổ chức, góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa và giới thiệu, quảng bá hình ảnh miền đất, con người Sơn La.

- Tăng cường giao lưu văn hóa với các địa phương; chọn lọc tiếp thu kinh nghiệm, cách làm phù hợp của các địa phương trong và ngoài nước trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế sự tác động, ảnh hưởng tiêu cực do mặt trái của toàn cầu hóa đến văn hóa truyền thống của các dân tộc trong tỉnh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh: Chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, ban hành hoặc điều chỉnh các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền nhằm cụ thể hoá kịp thời các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển văn hoá; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

2. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam và Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp các chương trình, đề án, dự án có liên quan. Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến phát triển văn hoá và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Rà soát, tham mưu việc ban hành hoặc điều chỉnh các cơ chế, chính sách để cụ thể hoá kịp thời các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển văn hoá; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

- Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này.

- Định kỳ hằng năm (*trước ngày 25/11*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) và thực hiện chế độ báo cáo với Trung ương theo quy định.

3. Giao Đảng ủy các xã, phường: Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, lãnh đạo, chỉ đạo việc lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào chương trình công tác, kế hoạch phát triển văn hoá hằng năm và các nhiệm vụ thường xuyên của địa phương, cơ quan, đơn vị; chủ động tổ chức triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định.

4. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Kế hoạch này; định hướng dư luận xã hội, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, tăng cường biện pháp đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch trong quá trình triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hoá.

- Phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Kế hoạch này.

5. Giao Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các chủ trương, chính sách về phát triển văn hoá trên địa bàn tỉnh.

6. Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Tham mưu công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Kế hoạch này đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và cán bộ, đảng viên có liên quan theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các sở, ban ngành tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Báo và phát thanh, truyền hình Sơn La,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Lò Minh Hùng